TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **296/**2020/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 11 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 291/2020/TLST-HNGĐ ngày 30/7/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1- Chị Trần Thu H, sinh năm 1996

2 - Anh Nguyễn Vũ L - Sinh: 1986

Cùng HKTT và ở: Căn hộ 1201, tòa A6, chung cư An Bình city, tổ dân phố Hoàng 20, phường C, Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Chị Trần Thu H và anh Nguyễn Vũ L đăng ký kết hôn ngày 10/5/2019 tại UBND phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội trên cơ sở tự nguyện. Anh chị chung sống hạnh phúc được khoảng 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, tính cách. Anh chị đã cố gắng hòa giải và được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 2 năm 2020 cho đến nay tuy vẫn ở chung nhà. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn được nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, xét việc anh chị thuận tình ly hôn là tự nguyện, phù hợp pháp luật nên ghi nhận.

[2] Về con chung*:* Anh chị có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Anh T, sinh ngày 08/8/2019. Anh chị thỏa thuận giao con chung cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh L đóng góp tiền nuôi con chung là 6.000.000 đồng/ tháng kể từ

tháng 8/2020 cho đến khi con chung trưởng thành 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh L có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản. Việc anh chị thỏa thuận là tự nguyện và phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

[3] Về tài sản chung, nhà ở: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

[4] Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí ly hôn và dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thu H và anh Nguyễn Vũ L cùng tự nguyện chịu lệ phí ly hôn và dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thu H và anh Nguyễn Vũ L.

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Anh T, sinh ngày 08/8/2019. Ghi nhận sự tự nguyện của hai bên giao con chung cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh L đóng góp tiền nuôi con chung là 6.000.000 đồng/ tháng kể từ tháng 8/2020 cho đến khi con chung trưởng thành 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh L có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản, nhà ở chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2- Về lệ phí: Chị Trần Thu H và anh Nguyễn Vũ L cùng tự nguyện chịu lệ phí ly hôn và dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số AB/2015/03730 ngày 30/7/2020. Chị H và anh L đã nộp đủ lệ phí.

3- Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THA dân sự quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Dương Thị Thu Phượng